

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2016/NQ- HĐND

*Đoan Hùng, ngày 25 tháng 7 năm 2016*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chương trình phát triển cây Bưởi đặc sản  
giai đoạn 2016 - 2020.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG**  
**KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII và Nghị quyết số 03 - NQ/HU, ngày 6/6/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo thực hiện chương trình phát triển cây Bưởi đặc sản Đoan Hùng đến năm 2020;*

*Xét tờ trình số: 563/ TTr - UBND, ngày 07/7/2016 của UBND huyện về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về chương trình phát triển cây Bưởi đặc sản Đoan Hùng giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện; Ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành và thông qua chương trình phát triển cây Bưởi đặc sản Đoan Hùng giai đoạn 2016 - 2020, với những nội dung chủ yếu sau:

**I. Phương hướng chung**

Tiếp tục xác định phát triển cây Bưởi là chương trình mũi nhọn trong các chương trình sản xuất nông nghiệp trọng điểm của huyện. Tập trung bảo vệ, giữ vững và phát triển bền vững thương hiệu Bưởi đặc sản Đoan Hùng; khai thác tiềm năng thế mạnh về đất đai, khí hậu, phát triển vùng sản xuất Bưởi tập trung với quy mô phù hợp, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm Bưởi, tăng thu nhập, nâng cao đời sống của người trồng Bưởi, góp phần thực hiện mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

**II. Mục tiêu**

Tập trung chăm sóc thâm canh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng Bưởi Đặc sản hiện có theo hướng sản xuất hàng hoá bền vững. Phần đầu

đạt sản lượng Bưởi hàng hoá đến năm 2020 đạt trên 12 ngàn tấn, giá trị hàng hoá đạt 300 tỷ đồng.

Tiếp tục trồng cải tạo, bổ sung và mở rộng diện tích Bưởi đặc sản hiện có. Phần đầu đến năm 2020, trồng mới thêm 400 ha, nâng tổng diện tích Bưởi đặc sản lên 1.500 ha. Trong đó, diện tích cho thu hoạch ổn định là 1.000 ha.

Tiếp tục phối hợp với các ngành của Tỉnh, các cơ quan khoa học, các nhà khoa học hoàn thiện quy trình kỹ thuật khép kín cho cây Bưởi. Nghiên cứu, ứng dụng thành công các giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế tự nhiên để nâng cao chất lượng, mẫu mã quả Bưởi, nâng cao giá trị hàng hoá, tăng thu nhập cho các hộ trồng Bưởi.

Hàng năm tạo việc làm ổn định cho trên 10.000 lao động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh Bưởi hàng hóa.

Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo vệ và phát triển thương hiệu Bưởi đặc sản Đoan Hùng để Bưởi Đoan Hùng phải là sản phẩm đặc trưng của quê hương đất Tổ, cây Bưởi phải là cây mũi nhọn làm giàu cho Đoan Hùng.

### **III. Nhiệm vụ, Giải pháp thực hiện.**

***1. Tăng cường sự phối hợp giữa các ban ngành, phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân từ huyện đến cơ sở trong tuyên truyền, tổ chức, triển khai thực hiện chương trình***

Tăng cường công tác phối hợp chỉ đạo giữa các ngành các cấp đối với Chương trình phát triển cây Bưởi, một cách đồng bộ, hiệu quả từ xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện đến kiểm tra, giám sát. Tiếp tục tham mưu đề xuất chính sách khuyến khích phát triển cây Bưởi giai đoạn 2016-2020, hàng năm có điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn sản xuất Bưởi trên địa bàn.

Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân, để mọi người thấy được vai trò, trách nhiệm, quyền lợi trong việc giữ gìn và phát triển Thương hiệu Bưởi đặc sản Đoan Hùng.

Chú trọng việc tạo nguồn kinh phí đầu tư cho chăm sóc thâm canh và phát triển trồng mới. Thực hiện tốt việc lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn để đầu tư hỗ trợ vào Chương trình cây Bưởi. Tổ chức tiếp nhận và quản lý tốt nguồn kinh phí của tỉnh, trung ương đầu tư cho chương trình, vận động nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư vào phát triển diện tích và kinh doanh các ngành hàng trực tiếp liên quan đến sản phẩm hàng hóa Bưởi.

Làm tốt công tác vận động quần chúng ở cơ sở. Phát động phong trào cải tạo vườn tạp trồng, chăm sóc Bưởi đến các khu dân cư của các xã, thị trấn, coi nhiệm vụ phát triển cây Bưởi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình hoạt động là một trong những chỉ tiêu để xét điểm thi đua hàng năm của các cấp uỷ Đảng, Chính quyền các xã, Thị trấn trong những năm tới.

Tăng cường công tác tuyên truyền, chuyển giao khoa học kỹ thuật đến người trồng Bưởi. Đa dạng hóa công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các hội nghị, hội thảo, tham quan học tập kinh nghiệm sản xuất trong và ngoài huyện. Chú trọng xây dựng và truyền truyền các mô hình điển hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để người dân học tập làm theo.

Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức về giá trị thương hiệu Bưởi, luật bảo vệ môi trường, luật vệ sinh an toàn thực phẩm để người dân tự giác tham gia nâng cao chất lượng Bưởi trên địa bàn.

Định kỳ tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm những mô hình hiệu quả, tiên tiến để nhân rộng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh Bưởi. Kịp thời động viên khuyến khích những cá nhân, tập thể có nhiều thành tích trong sản xuất để động viên khích lệ phong trào.

## ***2. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và nâng cao chất lượng các Quy hoạch để hình thành các vùng sản xuất Bưởi tập trung***

Chú trọng ưu tiên thực hiện theo quy hoạch phát triển vùng Bưởi Đặc sản ở 18 xã phía Bắc huyện. Kế thừa và tiếp tục điều chỉnh, bổ sung kết quả quy hoạch nông thôn mới đã được phê duyệt. Quy hoạch bổ sung diện tích đất lâm nghiệp (Do công ty lâm nghiệp Đoàn Hùng quản lý, dự kiến 300 ha), đề xuất với UBND tỉnh thu hồi, giao cho các doanh nghiệp có năng lực, nguyện vọng đầu tư trồng thâm canh Bưởi đặc sản. Tiếp tục rà soát các loại đất lâm nghiệp có độ dốc thấp, đất vườn tạp, đất màu, đất lúa cao hạn kém hiệu quả... để quy hoạch bổ sung, mở rộng diện tích, hình thành vùng sản xuất tập trung có quy mô lớn và các trang trại chuyên trồng Bưởi, nhằm tạo ra vùng sản xuất hàng hóa có chất lượng và hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn.

Quy hoạch bổ sung các vườn sản xuất giống Bưởi nhằm đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng, đáp ứng đủ nhu cầu trồng mới theo kế hoạch. Khuyến khích mô hình sản xuất cây giống theo hình thức xã hội hóa đáp ứng nhu cầu mở rộng diện tích với phương châm giá thành hạ, **kiểm soát chặt chẽ về chất lượng giống**, đáp ứng kịp thời nhu cầu về giống cho người trồng Bưởi.

Có cơ chế chính sách hợp lý trong việc cho thuê, chuyển nhượng, tích tụ đất để khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện yên tâm đầu tư trồng Bưởi, sản xuất giống Bưởi; xây dựng cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo quản, tiêu thụ sản phẩm Bưởi. Đồng thời tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ việc sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật.

## ***3. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ KHKT và công nghệ trong trồng và chăm sóc Bưởi***

Tiếp tục làm tốt công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật đến người trồng Bưởi, đẩy nhanh áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất.

Chú trọng khâu bình tuyển, lựa chọn cây đầu dòng, tạo nguồn mắt ghép để tổ chức sản xuất giống đảm bảo chất lượng phục vụ mở rộng diện tích. Áp dụng quy trình trồng mới, thâm canh tiên tiến. Tăng cường sử dụng phân hữu cơ, chế phẩm sinh học, canh tác sinh thái tổng hợp IPM, Vietgap... để nâng cao chất lượng sản phẩm Bưởi quả và hiệu quả đầu tư.

Củng cố và phát triển các mô hình điển hình trong sản xuất để phục vụ tham quan học tập. Gắn các mô hình trang trại, khu sản xuất tập trung với du lịch, dịch vụ, tham quan học tập hỗ trợ công tác tuyên truyền về kinh nghiệm sản xuất và thương hiệu Bưởi. Quan tâm chú trọng các nhân tố mới, các giải pháp kỹ thuật mới xuất hiện trong thực tiễn sản xuất.

Phối hợp tốt với các ngành, các cơ quan khoa học, các nhà khoa học tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học nhằm nâng cao chất lượng, mẫu mã Bưởi đặc sản, có cơ chế khuyến khích thỏa đáng với các tổ chức, cá nhân có các phát kiến, giải pháp KHKT và công nghệ trong việc nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm Bưởi Đoan Hùng.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, chuyên ngành của tỉnh và trung ương tiếp tục hoàn thiện quy trình chăm sóc hoàn chỉnh và đồng bộ từ trồng, chăm sóc, đốn tỉa, bón phân, tưới nước, phòng trừ sâu bệnh, sinh thái tổng hợp... đối với 2 giống Bưởi đặc sản để phát huy hiệu quả kinh tế cao cho toàn bộ diện tích Bưởi trên địa bàn.

Khuyến khích các nhà khoa học, các doanh nghiệp nghiên cứu, đầu tư sản xuất các chế phẩm sinh học, phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh chuyên dùng có chất lượng trên địa bàn huyện sử dụng cho Bưởi nhằm nâng cao năng suất chất lượng và kéo dài thời kỳ kinh doanh cho Bưởi đặc sản Đoan Hùng. Nghiên cứu, ứng dụng rộng rãi các tiến bộ kỹ thuật, các kinh nghiệm dân gian một cách có hiệu quả để nâng cao năng suất, chất lượng quả Bưởi.

#### ***4. Tăng cường công tác Quản lý nhà nước, bảo vệ và phát triển thương hiệu Bưởi đặc sản Đoan Hùng***

Thực hiện tốt công tác quản lý chỉ dẫn địa lý đối với Bưởi đặc sản. Tăng cường công tác kiểm tra việc kinh doanh Bưởi hàng hoá trên địa bàn, xử lý các trường hợp vi phạm trong quảng cáo, lợi dụng uy tín thương hiệu Bưởi đặc sản để kinh doanh kiếm lời gây khó khăn cho công tác quản lý chất lượng Bưởi trên địa bàn. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch bảo vệ và phát triển bền vững thương hiệu Bưởi đặc sản Đoan Hùng giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo.

Tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá, giới thiệu sản phẩm Bưởi Đoan Hùng. Củng cố và phát triển các điểm, quầy hàng giới thiệu sản phẩm Bưởi đặc sản Đoan Hùng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra giám sát trong lĩnh vực quảng bá sản phẩm Bưởi, tạo điều kiện cho các hộ trồng Bưởi có sản phẩm đảm bảo chất

lượng được trực tiếp giới thiệu sản phẩm và chịu trách nhiệm với chính sản phẩm của mình làm ra.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức, phát huy vai trò hiệp hội sản xuất kinh doanh Bưởi, nâng cao chất lượng hoạt động, thu hút phát triển hội viên, phát huy được vai trò là cầu nối giữa người trồng Bưởi với doanh nghiệp tiêu thụ; với cấp ủy, chính quyền địa phương; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của hội viên.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người trồng Bưởi về luật bảo vệ người tiêu dùng, luật bảo vệ môi trường, luật vệ sinh an toàn thực phẩm, pháp lệnh bảo vệ thực vật. Làm tốt công tác quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất và kinh doanh Bưởi. Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đúng và an toàn các loại thuốc BVTV trên Bưởi nhằm bảo vệ và nâng cao chất lượng Bưởi.

Tiếp tục củng cố và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất trong sản xuất, kinh doanh Bưởi, tạo điều kiện cho các loại hình HTX, tổ hợp tác, các trang trại nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác đào tạo và nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, kỹ năng tiếp thị, bán hàng cho các thành viên hiệp hội, HTX, các chủ trang trại, chủ động bố trí nguồn kinh phí cho công tác xúc tiến thương mại.

Tăng cường các hình thức liên doanh, liên kết, mời gọi các doanh nghiệp, các nhà đầu tư vào phát triển sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm.

Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực cho chương trình Bưởi. Tăng cường công tác dạy nghề cho nông dân các xã vùng Bưởi, ưu tiên các đối tượng chính sách, hộ nghèo, thường xuyên nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông từ huyện đến cơ sở, lồng ghép các chương trình, dự án tạo nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn kỹ thuật và trình độ quản lý cho các đối tượng tham gia.

### ***5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển cây Bưởi***

5.1. Chú trọng việc tạo nguồn kinh phí đầu tư cho chăm sóc thâm canh và phát triển trồng mới. Thực hiện tốt việc lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn để đầu tư hỗ trợ vào Chương trình cây Bưởi. Tổ chức tiếp nhận và quản lý tốt nguồn kinh phí của tỉnh, trung ương đầu tư cho chương trình, vận động nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư vào phát triển diện tích và kinh doanh các ngành hàng trực tiếp liên quan đến sản phẩm hàng hóa Bưởi. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người dân trong việc đầu tư vốn tự có để thực hiện có hiệu quả chương trình.

5.2. Ưu tiên ban hành cơ chế: Khuyến khích việc chuyển nhượng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ các loại đất như đất màu cao hạn, đất một vụ bấp bênh, đất lâm nghiệp có độ dốc thấp... sang trồng Bưởi để các tập thể, doanh nghiệp và các hộ yên tâm đầu tư trồng mới, mở rộng diện tích.. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, đơn vị kinh tế tập thể và các hộ trong việc dồn đổi, tích tụ đất để có diện tích

lớn, tập trung để trồng Bưởi, hình thành các trang trại chuyên canh Bưởi, nhằm tạo nhanh sản phẩm hàng hoá.

5.3. Chính sách hỗ trợ về tài chính: Với quan điểm là hỗ trợ trực tiếp những khâu dân cần. Ngoài chính sách đầu tư hỗ trợ của tỉnh ( hỗ trợ trồng mới, chăm sóc), trích từ nguồn Ngân sách huyện hỗ trợ cho một số khâu, hạng mục thiết thực chủ yếu sau:

- Hỗ trợ khâu sản xuất giống để có giống tốt đạt tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ trồng mới, mở rộng diện tích. Cụ thể hỗ trợ 500 (năm trăm) triệu đồng để nâng cấp, cải tạo nhà lưới của vườn ươm của huyện ( xã Ngọc Quan).

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng mô hình thâm canh( ứng dụng đồng bộ quy trình kỹ thuật chăm sóc, tưới nước tiết kiệm...) nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển bền vững Bưởi đặc sản Đoan Hùng. Mức hỗ trợ là 100 (một trăm) triệu đồng/ năm.

- Kinh phí phối hợp với Viện nghiên cứu rau quả Trung ương thực hiện các đề tài nghiên cứu nâng cao năng suất, chất lượng Bưởi 100 (một trăm) triệu đồng/năm.

- Hỗ trợ kinh phí tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và tiếp thị, quảng bá thương hiệu bưởi. Mức hỗ trợ là 100 (một trăm) triệu đồng/năm.

- Có cơ chế riêng khuyến khích, thu hút đầu tư đối với các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn trong lĩnh vực phát triển cây Bưởi.

#### **Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao:

- UBND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này. Hàng năm tổ chức đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết báo cáo HĐND huyện.

- Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND huyện giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

- Nghị quyết này được HĐND huyện khoá XX, thông qua tại kỳ họp thứ Hai ngày 21 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Đức Hấn**